

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

2. Triển khai nhanh, quyết liệt các giải pháp đã đề ra, sát và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; đồng thời tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát thường xuyên tiến độ triển khai các giải pháp.

II. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

Phân đầu đến năm 2025:

1. Toàn tỉnh đạt 18.000 doanh nghiệp.
2. Khu vực doanh nghiệp đóng góp khoảng 65-70% GDP cả nước, khoảng 30-35% tổng việc làm trong nền kinh tế, 98-99% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu.
3. Khoảng 35-40% tổng số doanh nghiệp có hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo.
4. 100% cơ sở kinh doanh bao gồm doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.
5. 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến.
6. 80% doanh nghiệp sử dụng lao động qua đào tạo.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

A. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai trong ngắn hạn

1. Khẩn trương tháo gỡ các vướng mắc, rào cản về pháp lý nhằm khơi thông nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh

a) Các sở, ban, ngành và địa phương:

- Thực hiện rà soát tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc cho các dự án đầu tư đã được cấp phép, chưa triển khai hoặc đang triển khai nhằm khơi thông nguồn lực đầu tư cho sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế;

- Thông qua rà soát, tháo gỡ vướng mắc cho các dự án đầu tư xây dựng, đẩy mạnh công tác thực hiện, tạo điều kiện xử lý nhanh, đúng quy định pháp luật các thủ tục liên quan lĩnh vực xây dựng đối với các dự án bất động sản trên địa bàn đã đáp ứng đủ điều kiện để các doanh nghiệp bất động sản, xây dựng sớm triển khai theo quyết định đầu tư được phê duyệt và sớm hoàn thành đưa sản phẩm ra thị trường.

- Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến việc triển khai đầu tư dự án. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch có biện pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn quản lý, sớm bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư (đối với dự án ngoài ngân sách) và nhà thầu thi công (đối với dự án đầu tư công) để triển khai đầu tư dự án.

b) Sở Xây dựng: Tiếp tục giám sát chặt chẽ hoạt động của thị trường bất động sản và việc huy động vốn của các doanh nghiệp. Chủ trì, hướng dẫn các Sở, ngành và địa phương, các chủ đầu tư dự án khẩn trương rà soát, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc về PCCC trong đầu tư xây dựng nhà và công trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Xác định nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc liên quan đến PCCC; Đề xuất những giải pháp bổ sung, sửa đổi cụ thể những quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo phù hợp với thực tiễn tình hình của tỉnh, địa phương.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ban ngành có liên quan: Đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chú trọng hơn ở các khu vực trọng điểm để thúc đẩy lan tỏa phát triển.

d) Cục thuế tỉnh: Đẩy mạnh cải cách hành chính thuế, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế. Đảm bảo công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của cơ quan Nhà nước; hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển, nhờ đó góp phần tăng thu ngân sách. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, tạo mọi điều kiện cho người nộp thuế.

đ) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, ngăn chặn tình trạng sử dụng đất lãng phí, sai mục đích. Hoàn thành và phê duyệt phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất tỉnh thời kỳ 2021-2025; thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện; phê duyệt

điều chỉnh, bổ sung KHSDĐ năm 2023 cấp huyện. Thực hiện tốt Đề án nâng cao hiệu quả trong công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 93A/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh. Tham mưu xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các cơ sở là điểm nóng về ô nhiễm môi trường; phối hợp kiểm soát, xử lý, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước sông Bắc Hưng Hải và cải thiện môi trường các kênh, mương, ao hồ trên địa bàn tỉnh.

e) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Khẩn trương xây dựng Đề án "Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030". Tiếp tục phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 214/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về một số chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, nhằm củng cố và phát triển kinh tế hợp tác, tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện cho các HTX tổ chức hoạt động có hiệu quả; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã nông nghiệp dễ dàng tiếp cận về tín dụng, đào tạo, đất đai, thị trường,... Từng bước phát triển HTX đơn dịch vụ thành hợp tác xã đa dịch vụ cung cấp đầu vào, tổ chức đầu ra, xon hành cùng với các doanh nghiệp trong phát triển sản xuất.

2. Hỗ trợ giảm chi phí cho doanh nghiệp, tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, nguồn lực hỗ trợ của nhà nước

a) Sở Tài chính: Sau khi có Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính về sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước vốn chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, Sở Tài chính chủ động tham mưu UBND cơ chế hỗ trợ với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Trong những năm tiếp theo, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và đề xuất của các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí dự toán kinh phí ngân sách tỉnh cho các sở, ngành để thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

b) Cục thuế tỉnh: Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã được các cấp có thẩm quyền ban hành để thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

c) Sở Xây dựng phối hợp với Sở Tài chính: Thực hiện công bố giá các loại vật liệu xây dựng phổ biến trên địa bàn, thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng đúng quy định.

d) Sở Công thương:

- Tăng cường theo dõi, chỉ đạo các doanh nghiệp đầu mối, phân phối kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng quy định về dự trữ lưu thông, không để thiếu nguồn cung mặt hàng xăng dầu. Thường xuyên kiểm tra, giám

sát hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, cửa hàng bán lẻ xăng dầu đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định về kinh doanh xăng dầu, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người tiêu dùng.

- Quyết liệt đơn đốc, hỗ trợ chủ đầu tư các công trình, dự án sản xuất công nghiệp, nhất là các dự án đầu tư hạ tầng đồng bộ cụm công nghiệp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.

- Tham mưu xây dựng quy chế quản lý kinh phí phát triển công nghiệp hỗ trợ và quy định mức chi cụ thể các hoạt động phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhằm thiết thực hỗ trợ, thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ của tỉnh nâng cao giá trị sản xuất. Tổ chức thực hiện, phát huy hiệu quả thiết thực các Quy định về cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp tạo ra bước phát triển mới cho các cụm công nghiệp đã được quy hoạch và thành lập.

đ) Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Hưng Yên

- Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tỉnh tiếp tục mở rộng đầu tư tín dụng vào các lĩnh vực ưu tiên, gồm nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khởi sự doanh nghiệp.

- Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 31/2022/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ lãi suất (2%) từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Đẩy mạnh chương trình Kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, nhằm chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, tạo điều kiện để ngân hàng và khách hàng gặp gỡ, trao đổi và đưa ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ gia đình, các lĩnh vực sản xuất, lưu thông hàng hóa thiết yếu, các lĩnh vực ưu tiên.

- Thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và khách hàng gặp khó khăn trả nợ vay phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng.

3. Khắc phục đứt gãy chuỗi cung ứng, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng thị trường trong nước (Sở Công thương):

- Tổ chức tốt, phát huy hiệu quả chuỗi sự kiện xúc tiến thương mại tiêu thụ nông sản của tỉnh năm 2023. Kết nối các HTX, nhà vườn của tỉnh với các siêu thị, trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng tiện lợi, các chợ đầu mối tại các tỉnh, thành phố lớn nhằm mở rộng thị trường nội địa phục vụ người tiêu dùng trong nước.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX đưa sản phẩm của tỉnh xuất khẩu ra nước ngoài, nhất là thị trường Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Châu Âu,... Triển khai có hiệu quả “Đề án xúc tiến thương mại xuất khẩu nhãn và các sản phẩm chế biến từ nhãn sang thị trường Nhật Bản giai đoạn 2021 – 2025”, “Đề án Tiếp tục phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” nhằm khơi thông thị trường xuất khẩu.

4. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp cơ hội, ổn định việc làm cho người lao động; đẩy mạnh triển khai chính sách, giải pháp hỗ trợ người lao động, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động

a) Sở Lao động Thương binh và xã hội:

- Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ để đẩy mạnh phát triển thị trường lao động. Phát triển thị trường lao động cạnh tranh lành mạnh, đồng bộ, hiện đại và hội nhập; phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động; đẩy mạnh chuyển dịch lao động và thúc đẩy việc làm bền vững, chú trọng việc làm cho thanh niên, lao động trung niên, lao động nữ và các nhóm lao động đặc thù khác; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

- Tổ chức thực hiện nghiêm và sử dụng có hiệu quả các cuộc điều tra, khảo sát cung - cầu lao động hàng năm; xây dựng, tích hợp vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về lao động, việc làm phục vụ nhu cầu tìm việc, tìm lao động của người lao động và doanh nghiệp; tăng tần suất các phiên giao dịch việc làm trực tuyến và trực tiếp tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Có cơ chế, chính sách khuyến khích người lao động tự tạo việc làm (khởi nghiệp), tạo thu nhập, nâng cao đời sống.

b) Ngân hàng Chính sách - xã hội tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và các chương trình tín dụng chính sách theo chỉ đạo của Chính phủ.

c) Các địa phương đẩy nhanh tiến độ giải ngân gói hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và hướng dẫn cụ thể cho doanh nghiệp trong quy trình quản lý và xét duyệt hồ sơ trên hệ thống trực tuyến, tạo thuận lợi cho người lao động và doanh nghiệp thụ hưởng chính sách hỗ trợ.

B. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong trung và dài hạn:

1. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

a) Các sở, ban, ngành địa phương:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ đẩy mạnh cải cách TTHC, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả thực thi TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác đối thoại, kịp thời nắm bắt, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân về những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh và công khai kết quả xử lý.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện vững chắc môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Đây

mạnh thu hút đầu tư theo hướng phát triển công nghiệp công nghệ hiện đại có giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường.

- Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các bất cập do quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật còn chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng và tài nguyên, môi trường.

- Đề xuất cấp thẩm quyền cắt giảm hoặc đơn giản hoá các quy định tạo ra rào cản mới gây khó khăn cho hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, trừ trường hợp cần thiết và phải đánh giá tác động tới doanh nghiệp. Rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, triển khai dịch vụ công trực tuyến.

b) Sở Công thương:

- Triển khai thực hiện Đề án, Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia và địa phương để kích cầu tiêu dùng nội địa. Phát huy hiệu quả Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên, tăng cường kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên và các Sàn giao dịch điện tử, gian hàng trực tuyến, chợ trực tuyến. Hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp.

- Đổi mới và mở rộng hoạt động khuyến công, phát huy tối đa hiệu quả các đề án khuyến công hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn chuyển giao công nghệ, ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, nâng cao kỹ năng quản trị doanh nghiệp, marketing,... cải thiện năng suất, sức cạnh tranh của doanh nghiệp, sản phẩm.

- Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng triển khai công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, tập trung kiểm tra theo ngành hàng, nhóm hàng, giá bán hàng hóa trên cơ sở bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công Thương, Ban Chỉ đạo 389 Trung ương góp phần đảm bảo thị trường cạnh tranh lành mạnh, xử lý nghiêm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm sai phạm.

c) Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Hưng Yên chỉ đạo các TCTD tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa dịch vụ hành chính công để tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025.

2. Thúc đẩy chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp

a) Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tạo mọi điều kiện, đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, cung cấp sản phẩm số, nội dung số, thương mại điện tử, sản xuất thông minh để nâng cao năng lực cạnh tranh trong phát triển kinh tế.

- Chủ động tạo lập, xây dựng môi trường thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh thanh toán điện tử, thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, năng lượng, thương mại, du lịch cho người dân và doanh nghiệp.

b) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Tăng cường tuyên truyền, triển khai các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 68/KH-UBND ngày 08/4/2022 về triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, số 75/KH-UBND ngày 13/4/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, số 78/KH-UBND ngày 20/4/2022 về triển khai xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên... trên các phương tiện truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội.

- Xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin, tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong các hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước.

- Tăng cường tổ chức triển khai các ứng dụng, nền tảng, dịch vụ bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số của tỉnh cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số được thuận lợi.

c) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Đẩy mạnh, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhanh và bền vững, để khoa học, công nghệ, và đổi mới sáng tạo thực sự trở thành động lực tăng trưởng, góp phần thực hiện đạt và vượt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 05/12/2022 về thực hiện Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên đến năm 2030.

- Triển khai hiệu quả chương trình hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp KH&CN, thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ. Hỗ trợ, nâng cao hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ, đặc biệt tài sản trí tuệ của các doanh nghiệp, tổ chức.

- Thực hiện Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; truy xuất nguồn gốc; nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế.

3. Hỗ trợ tái cơ cấu lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp 4.0

a) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư. Nâng cao chất lượng tài liệu giáo dục địa phương; Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Tham mưu giải quyết hiệu quả, cơ bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; Đẩy mạnh thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030"; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng linh hoạt, hiện đại; tăng cường tự chủ cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục; gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động. Tổ chức tuyển sinh theo hướng tiếp cận nhu cầu thực tế của người học và nhu cầu nhân lực của xã hội; chú trọng tuyển sinh trình độ cao, tuyển sinh các nhóm đối tượng đặc thù; tăng cường công tác phân luồng học sinh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu suất đào tạo, chuẩn hoá, hiện đại hóa cơ sở giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, đào tạo, đào tạo lại, chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Định hướng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo theo nhu cầu của xã hội, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp.

b) Sở Lao động Thương binh và xã hội: Tăng cường gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp và thị trường lao động. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia trực tiếp vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp như liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, hình thành cơ sở đào tạo trong doanh nghiệp, phối hợp xây dựng chương trình đào tạo, hỗ trợ đầu tư trang thiết bị cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tuyển dụng, sử dụng, trả lương cho lao động dựa trên kỹ năng và năng lực hành nghề. Hình thành mối quan hệ chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm nhằm chia sẻ thông tin về cung - cầu lao động; hỗ trợ người học tìm việc làm trong và ngoài nước sau đào tạo.

4. Tăng cường hiệu quả triển khai các chính sách và nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động hội nhập quốc tế

a) Sở Công thương:

- Triển khai có hiệu quả Đề án "Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kết nối đối tác và thâm nhập thị trường nước ngoài, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, mở rộng thị trường trong nước; tái cơ cấu mặt hàng và thị trường, tránh tình trạng lệ thuộc vào một số thị trường nhất định; liên kết các doanh nghiệp, sử dụng hàng hóa của nhau, giữ vững và chiếm lĩnh thị trường trong nước.

- Tổ chức tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA... Kết nối chặt chẽ với các cơ quan thuộc Bộ Công Thương kịp thời hỗ trợ, cung cấp thông tin thị trường giúp doanh nghiệp đa dạng hóa nguồn cung, nâng cao năng lực tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu, tận dụng được lợi thế của các hiệp định thương mại tự do nhằm đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, mở rộng thị trường trong nước; tái cơ cấu mặt hàng và thị trường, tránh tình trạng lệ thuộc vào một số thị trường nhất định.

b) Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Hỗ trợ hình thành và phát triển chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu và truy xuất nguồn gốc đối với các hàng hóa, nông sản, thực phẩm thiết yếu, tận dụng sức mua của thị trường nội địa; nghiên cứu đề xuất phát triển vùng nguyên liệu nội địa phục vụ sản xuất nông nghiệp để thay thế nguyên liệu nhập khẩu nhằm chủ động nguồn cung và giá.

c) Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Hưng Yên: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng phát triển ưu tiên vốn cho vay đối với các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực kinh tế xanh, giảm thải các-bon phục vụ mục tiêu tăng trưởng xanh theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố:

1. Tổ chức quán triệt, nghiêm túc triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động này.

2. Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể của sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công đơn vị, cá nhân chủ trì thực hiện. Chú trọng công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động này./. 

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH và ĐT;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT-HN;
- Các CV biên tập;
- Lưu: VT, CV: TH^H.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC


Nguyễn Lê Huy